

Số: 103/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồng Ngự, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1964
Địa chỉ cư trú: khóm 2 phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967.

Địa chỉ cư trú: khóm 2, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Đ và bà M đã tự nguyện thoả thuận chiếc xe nhãn hiệu YAMAHA, số loại: NOUVO SX, trị giá 10.000.000đ (mười triệu đồng)

+ Ông Phan Văn Đ tự nguyện giao lại cho bà Nguyễn Thị M $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản chung với số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Bà M đã nhận tiền xong.

+ Ông Phan Văn Đ được sở hữu chiếc xe nhãn hiệu YAMAHA, số loại: NOUVO SX, số máy E3R7E092190, số khung RLCSE9210GY092185, màu sơn: Đen, xám, biển kiểm soát: 66H1-419.33 (giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 66002270 do ông Phan Văn Đ đứng tên, được cấp giấy ngày 07/5/2021). Bà M không tranh chấp đối với chiếc xe này.

Ông Đ và bà M cam kết thỏa thuận giá trị chiếc xe là đúng thực tế, không nhằm tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về nợ chung: Ông Đ và bà M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình:

+ Án phí ly hôn: Ông Phan Văn Đ chịu 75.000đ, bà Nguyễn Thị M chịu 75.000đ;

+ Án phí tài sản là 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Phan Văn Đ tự nguyện chịu 225.000 đồng và bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 25.000 đồng.

Do đó, số tiền án phí ông Phan Văn Đ phải chịu tổng cộng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006740 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H. Ông Đ không phải nộp thêm. Bà Nguyễn Thị M phải chịu án phí tổng cộng là 100.000 đ (một trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND **phường AT**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung